

Bản án số: **179/2025/HSST**

Ngày: 23.12.2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – HÀ NỘI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Bạch T**

- Các hội thẩm nhân dân: **Bà Bùi Thị M**

Bà Lê Thị Thu H

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Ông Bùi Sơn D** - Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - H tham gia phiên tòa: **Bà Phạm Thúy H** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2025 Toà án nhân dân khu vực 11 - H xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 180/2025/HSST ngày 08 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 180/2025/QĐXX-HSST ngày 09 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phùng Thị O sinh ngày: 15/11/1982; Căn cước công dân số: do Bộ công an cấp ngày; tên gọi khác: không; giới tính: nữ; nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: Thôn N, xã H, thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; tham gia Đảng phái, đoàn thể: không; con ông: không biết; con bà: Dương Thị T, sinh năm 1957; chồng, con: Phạm Văn H, có 04 con, lớn nhất sinh năm 2001 nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị đầu thú ngày 31/8/2025; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố H - có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 26/08/2025, Phùng Thị O đang ở nhà tại thôn N, xã H, TP. H thì Đỗ Văn C (SN 1984, có địa chỉ tại: Thôn P, xã H, TP H) là bạn của chồng O đến chơi. Tại đây, C bảo O “bạn lấy giúp 300 nước”. O hiểu ý C muốn nhờ O mua hộ cho C 300.000 đồng tiền ma túy đá thì O đồng ý. O gọi điện qua Zalo từ số điện thoại 0969469782 của O đến số điện thoại 0369740199 của Nguyễn Minh T

(SN 1979, có địa chỉ tại: Đội 10, xã C, TP H) với mục đích hỏi mua ma túy nhưng không gọi được. Sau đó C và O lấy số điện thoại của nhau để khi nào có ma túy thì O gọi điện cho C đến lấy. Đến khoảng 17 giờ ngày 27/08/2025, O gọi điện cho T, nói với T “anh lấy hộ 300 nước”. T hiểu ý O là muốn lấy 300.000 đồng ma túy đá. Do có sẵn ma túy trong người nên T đồng ý và bảo O chờ vì T đang trong H về. Sau đó O gọi điện cho C và báo “tôi đã gọi được rồi nhưng chờ một lúc nữa anh mới về”. Khoảng 18 giờ cùng ngày T đến gần trạm bơm xã H, T gọi điện cho O đến lấy ma túy. Tại đây, T đưa cho O 01 đoạn ống hút màu hồng, dài khoảng 3cm được hàn kín 2 đầu bên trong có chứa ma túy đá dạng tinh thể màu trắng. O đưa cho T 300.000 đồng và cầm ma túy về nhà. Khi về nhà, O lấy ống hút chứa ma túy vừa mua được lấy ra một ít để sử dụng cho bản thân, sau đó hàn kín lại đoạn ống hút mà hồng chứa ma túy và gọi điện cho C hẹn C đến nhà lấy. Khoảng 10 phút sau C đến đưa cho O 260.000 đồng gồm 01 tờ mệnh giá 200.000 và 03 tờ mệnh giá 20.000 đồng và bảo với O còn mỗi thế. Do là bạn bè và O cũng đã trích ra một ít ma túy để sử dụng cho bản thân nên O đồng ý và đưa lại đoạn ống hút màu hồng có chứa ma túy cho C.

Do C là đối tượng sử dụng ma túy, hiện đang trong diện quản lý người sử dụng ma túy nên khoảng 17 giờ ngày 30/08/2025, Tổ công tác Công an xã H đã xét nghiệm ma túy trong cơ thể C xác định: C dương tính với ma túy dạng Methamphetamine. C thừa nhận bản thân có sử dụng ma túy tại nhà và nguồn gốc ma túy C mua của Phùng Thị O. Tổ công tác đã thu giữ của C: 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A05s màu đen đã qua sử dụng.

Ngày 31/08/2025, Phùng Thị O đã đến Công an xã H đầu thú khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy với Đỗ Văn C vào ngày 27/08/2025 và khai nhận nguồn gốc số ma túy bán cho C là do O mua của Nguyễn Minh T. Kết quả xét nghiệm ma túy trong cơ thể O xác định: O dương tính với ma túy loại Methamphetamine. Công an xã H đã thu giữ của O: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi A3 màu xanh đã qua sử dụng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của O thu giữ: 01 bộ sử dụng ma túy tự chế gồm (01 chai nhựa có cắm ống hút và 01 cóong thủy tinh).

Tại bản Kết luận giám định số 5722/KLGD – PC09 ngày 09/09/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H, kết luận:

+ 01 bộ sử dụng ma túy tự chế gồm 01 chai nhựa có cắm ống hút và 01 cóong thủy tinh đã qua sử dụng có dính ma túy loại Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Văn C, Phùng Thị O đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Ngày 24/10/2025, Nguyễn Minh T đã bị Công an xã C, TP H bắt về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 22/10/2025. Ngày 18/11/2025, Cơ quan

cảnh sát điều tra – Công an thành phố H đã ra Quyết định tách vụ án hình sự đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Minh Thảo với Phùng Thị O xảy ra ngày 27/8/2025 để nhập vào vụ án hình sự Nguyễn Minh T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 22/10/2025 tại Đội 1, xã C, TP H nên hành vi của Nguyễn Minh T không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với nguồn gốc số ma túy Nguyễn Minh T khai nhận bán cho O. T khai đã mua từ lâu của một người đàn ông không quen biết, không nhớ địa điểm mua nên cơ quan điều tra không có tài liệu để xác minh, làm rõ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phùng Thị O. Quá trình điều tra xác định hành vi của Phùng Thị O không cấu thành tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự. Do đó, Công an xã H đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của O.

Đối với Đỗ Văn C, do sau khi mua ma túy của O đã sử dụng hết nên không có căn cứ để xử lý C về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của C không cấu thành tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự. Công an xã H đã lập hồ sơ đưa Nguyễn Văn C đi cai nghiện.

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKSKV11 ngày 02/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – thành phố H đã truy tố Phùng Thị O về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xử phạt mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 - H thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, phân tích các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ cần áp dụng đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phùng Thị O mức án từ 38 (ba mươi tám) đến 44 (bốn mươi bốn) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về tang vật: tịch thu tiêu hủy toàn bộ tang vật là ma túy; Đối với 02 điện thoại của O và C đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước; Truy thu 260.000 đồng tiền mua bán ma túy của O sung ngân sách Nhà nước.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Phùng Thị O đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để có cơ hội được làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi hoặc quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định và toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 27/08/2025 Phùng Thị O đã mua 01 ống hút màu hồng bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá của Nguyễn Minh T. Sau khi mua được ma túy, O đã lấy ra một ít để sử dụng cho bản thân (Kết quả xét nghiệm O dương tính với ma túy loại Methamphetamine và tại bản kết luận giám định đối với 01 bộ sử dụng ma túy tự chế của O gồm 01 chai nhựa có cắm ống hút và 01 cọng thủy tinh đã qua sử dụng có dính ma túy loại Methamphetamine). Số ma túy còn lại O bán cho Đỗ Văn C với giá 260.000 đồng. Sau khi mua ma túy C đã sử dụng hết. Đến 17 giờ ngày 30/8/2025, Đỗ Văn C bị tổ công tác Công an xã H, TP H kiểm ra, kết quả xét nghiệm C dương tính với ma túy loại Methamphetamine. Ngày 31/08/2025, Phùng Thị O đã đến Công an xã H đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Với hành vi nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 truy tố bị cáo Phùng Thị O về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về đánh giá mức nguy hiểm của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sự quản lý độc quyền của nhà nước đối với ma túy, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Ma túy là một trong những nguyên nhân gây tệ nạn xã hội, là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm, ma túy không chỉ làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người mà còn làm suy thoái đạo đức xã hội, nhiều vụ án đặc biệt nghiêm trọng và nhiều vụ án thương tâm xảy ra có nguyên nhân từ ma túy, gây tâm lý bất bình trong dư luận, ma túy đang trở thành mối hiểm họa, đe dọa trực tiếp đến mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, bản thân là người nghiện ma túy, chồng của bị cáo đã bị bắt về tội phạm ma túy, bị cáo có nhận

thức, hiểu biết về tác hại của ma túy nhưng bị cáo vẫn coi thường pháp luật, cố ý thực hiện hành vi. Do vậy cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và đáp ứng nhu cầu đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, bị cáo ra đầu thú và nhân thân tốt chưa tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, bị cáo có 04 con, nhỏ nhất mới 05 tuổi, chồng bị cáo cũng đang bị bắt giam về hành vi mua bán trái phép chất ma túy là các tình tiết quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Buộc bị cáo Phùng Thị O phải truy nộp số tiền 260.000 (hai trăm sáu mươi nghìn) đồng do phạm tội mà có để sung ngân sách Nhà nước. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy A05s màu đen đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại Redmi A3 màu xanh đã qua sử dụng. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ sử dụng ma túy tự chế.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Minh T, ngày 24/10/2025 T đã bị Công an xã C, TP H bắt về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 22/10/2025. Ngày 18/11/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố H đã ra Quyết định tách vụ án hình sự đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Minh Thảo với Phùng Thị O xảy ra ngày 27/8/2025 để nhập vào vụ án hình sự Nguyễn Minh T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 22/10/2025 tại Đội 1, xã C, TP H nên hành vi của Nguyễn Minh T không đề cập xử lý trong vụ án này nên HĐXX không xem xét trong vụ án này.

Đối với nguồn gốc số ma túy Nguyễn Minh T khai nhận bán cho O. T khai đã mua từ lâu của một người đàn ông không quen biết, không nhớ địa điểm mua nên cơ quan điều tra không có tài liệu để xác minh, làm rõ nên HĐXX không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phùng Thị O. Quá trình điều tra xác định hành vi của Phùng Thị O không cấu thành tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự. Do đó, Công an xã H đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của O nên HĐXX không xem xét.

Đối với Đỗ Văn C, do sau khi mua ma túy của O đã sử dụng hết nên không có căn cứ để xử lý C về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của C không cấu thành tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự. Công an xã H đã lập hồ sơ đưa Nguyễn Văn C đi cai nghiện nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Luật số 86/2025/QH15 ngày 25.6.2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự; Các điều 106; 135; 329; 331; 333; 336 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, danh mục mức án phí ban hành kèm theo.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phùng Thị O phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy.”

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Phùng Thị O 40 (bốn mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/08/2025.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng:

Buộc bị cáo Phùng Thị O phải truy nộp số tiền 260.000 (hai trăm sáu mươi nghìn) đồng tiền do phạm tội mà có để sung ngân sách Nhà nước.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy A05s màu đen đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại Redmi A3 màu xanh đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong là: 01 bộ sử dụng ma túy tự chế thu của Phùng Thị O, bên ngoài có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên, cán bộ niêm phong và Phùng Thị O.

Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 11 – Thành phố H theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/12/2025.

5. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Phùng Thị O phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố H ;
- VKSND Khu vực 11 - H;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố
- H - Phòng Thi hành án dân sự Khu
- vuớc 11 - H;
- CATP H;
- Trại tạm giam số 2, CATP H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bạch T